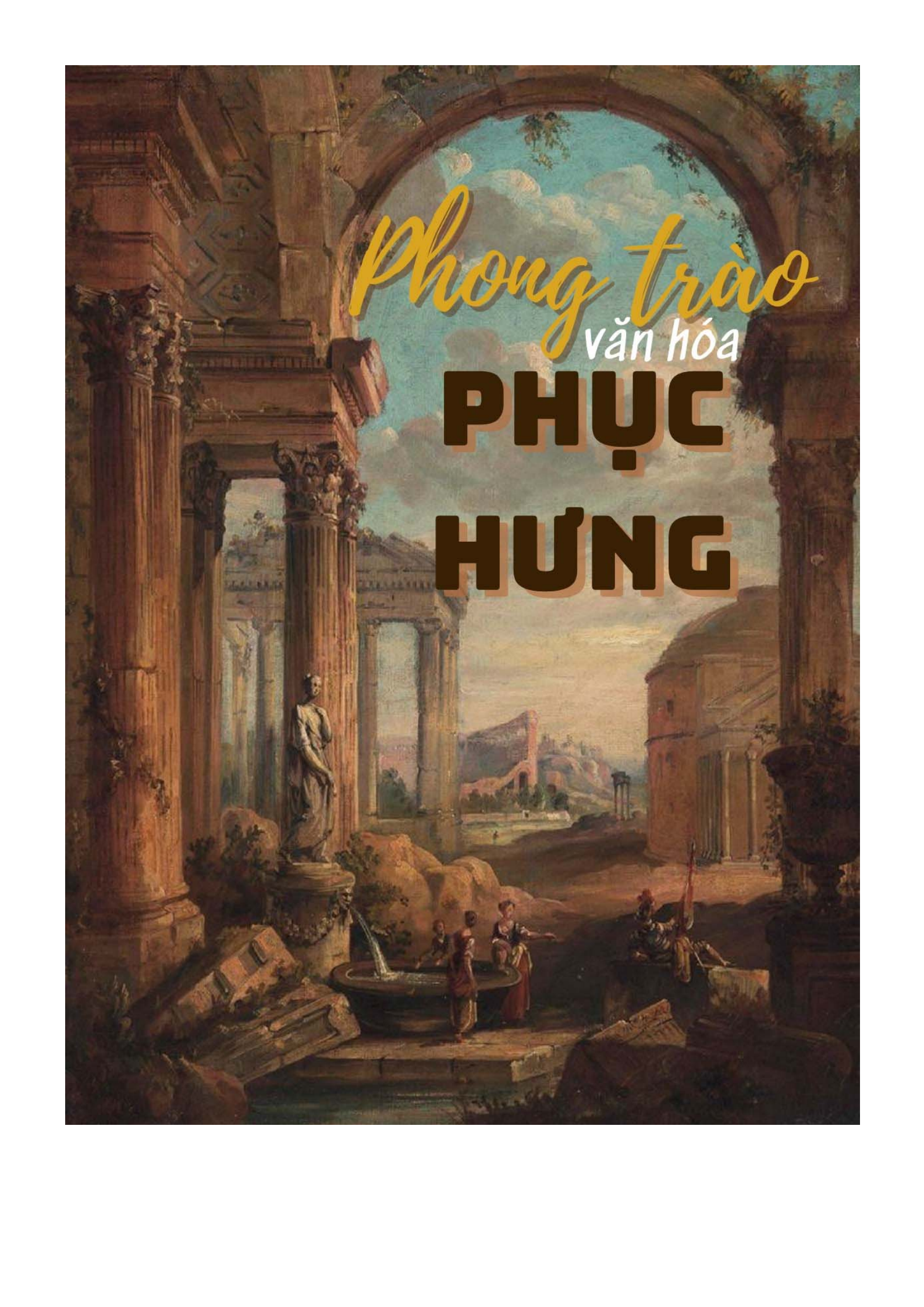




Phong trào
văn hóa

PHỤC

HƯNG

Mục lục

Lời mở đầu	2
Khái niệm	3
Vai trò	4
Nguyên nhân	7
Điều kiện	8
Tính chất	9
Hệ quả	11
Nội dung	12
Ý nghĩa	13
Thành tựu	15

Lời mở đầu

Cảm ơn bạn đã quan tâm đến quyển sách này của nhóm 3. Có thể bài thuyết trình không thể nói hết tất cả kiến thức nhóm mình muốn truyền tải nên nhóm đã làm ra một quyển sách nhỏ cho bạn đọc thêm nhé! Quyển sách này không chỉ cô đọng lại kiến thức mà còn bổ sung thêm nhiều thứ có thể bạn chưa biết đó!



Khởi niệm



Phục Hưng (Renaissance) là một phong trào văn hóa bao gồm giai đoạn từ thế kỷ XV đến thế kỷ XVII, khởi đầu tại Firenze (Ý) vào Hậu kỳ Trung Đại, sau đó lan rộng ra phần còn lại của châu Âu. Người ta cũng dùng từ Phục Hưng để chỉ, một cách không nhất quán, thời kỳ lịch sử diễn ra phong trào văn hóa nói trên.



Vai trò

Với tư cách một phong trào văn hóa, Phục Hưng bao hàm sự nở rộ của các nền văn học tiếng Latin cũng như các tiếng dân tộc, bắt đầu từ sự phục hồi việc nghiên cứu các tư liệu cổ điển, sự phát triển của phép phối cảnh tuyến tính và các kỹ thuật nhằm biểu diễn hiện thực tự nhiên hơn trong mỹ thuật, và một cuộc cải cách giáo dục tiệm tiến nhưng phổ cập.



Basilica di Santa Maria del Fiore in Florence, Italy.
Florence Duomo is one of main landmarks in Florence.



Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại



Nguyên nhân & Điều kiện



Nguyên nhân

- Giai cấp tư sản mới ra đời, có thế lực về kinh tế nhưng chưa có địa vị xã hội tương ứng.
- Giáo lí Ki-tô mang nặng những quan điểm lỗi thời của xã hội phong kiến kìm hãm sự phát triển của giai cấp tư sản.
- Giai cấp tư sản một mặt muốn khôi phục lại văn hóa cổ đại Hi Lạp, Rô-ma, mặt khác cũng muốn góp phần xây dựng một nền văn hóa mới, đề cao giá trị con người, đòi quyền tự do cá nhân, coi trọng khoa học - kĩ thuật.

=> Đây là những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời và phát triển của phong trào Văn hóa Phục Hưng.



Điều kiện



- Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế châu Âu.
- Sự thắng thế của chế độ phong kiến tập quyền.
- Mâu thuẫn giữa nhân dân với giai cấp thống trị phong kiến trở nên gay gắt.



Là phong trào của giai cấp tư sản nên nội dung của nó mang tính chất tư sản, bao gồm hai mặt tiến bộ và hạn chế.

- **Tiến bộ**

- + Thể hiện ở nội dung chống Giáo hội và chống phong kiến. Điều này phản ánh nhu cầu của giai cấp tư sản đổi mới về văn hoá và thủ tiêu sự kiểm soát của giáo hội đối với tư tưởng.

- + Đề cao giá trị con người và tự do cá nhân

- + Đề cao tinh thần dân tộc.

- **Hạn chế**

- + Giai cấp tư sản chưa triệt để chống Giáo hội, phong kiến

- + Ủng hộ sự bóc lột để làm giàu.

=> Phong trào Văn hoá Phục hưng phản ánh xu thế mới đang lên của giai cấp tư sản, chống lại hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến lỗi thời và khủng hoảng. Vì thế, về cơ bản nó có nội dung tích cực, tiến bộ, thúc đẩy sự phát triển của văn hoá, tư tưởng và khoa học, kĩ thuật.

ÍNH CHẤT TÍNH CHẤT TÍNH



Là phong trào của giai cấp tư sản nên nội dung của nó mang tính chất tư sản. Trong bối cảnh lúc đó, phong trào thực sự là một cuộc cách mạng lớn với những tác động tích cực và toàn diện lên đời sống xã hội.

- + Đề cao giá trị con người và tự do cá nhân.
- + Đề cao tinh thần dân tộc.



CHẤT TÍNH CHẤT TÍNH CHẤT

HỆ QUẢ HỆ QUẢ HỆ QUẢ



- Đánh bại hệ tư tưởng lỗi thời của Giáo hội và của chế độ phong kiến.
- Ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống văn hóa, chính trị xã hội, đạt những thành tựu hết sức lớn lao và là nền tảng trong các lĩnh vực tiên đề quan trọng như: nghệ thuật, khoa học — kĩ thuật.

=> Giải phóng tư tưởng tình cảm của con người khỏi sự kìm hãm của Giáo hội. Từ đó, chủ nghĩa nhân văn với các nội dung nhân quyền, coi trọng cá tính ngày càng giữ vai trò trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

NỘI DUNG

- Lên án nghiêm khắc Giáo hội Kito mang nặng những quan điểm lỗi thời của xã hội phong kiến.
- Tấn công vào xã hội phong kiến, xây dựng một nền văn minh mới.
- Đề cao giá trị nhân bản và tự do cá nhân, coi trọng khoa học - kĩ thuật, xây dựng thế giới quan tiên bộ
- Khôi phục lại tinh hoa văn hóa xán lạn của các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Roma



Ý nghĩa

- Đề cao con người, cho con người là “vàng ngọc của vũ trụ”, là kiểu mẫu của muôn loài.
- Chống lại những quan điểm phản khoa học và chủ nghĩa duy tâm.
- Khôi phục mạnh mẽ các giá trị khoa học, nghệ thuật từ thời Cổ đại, thúc đẩy kinh tế phát triển lên một tầm cao mới
- Giải phóng tư tưởng, tình cảm của con người khỏi sự mê đạo, từ bỏ niềm tin vào thế giới thần thánh để đi vào thực tại trần gian.



- Lên án giáo hội Ki-tô, tấn công vào trật tự phong kiến, đánh bại tư tưởng phong kiến lỗi thời.
- Đề cao tự do, xây dựng thế giới quan tiến bộ.



- Cải cách tôn giáo.
- Tạo ra những tiền đề văn hoá, tư tưởng và tôn giáo quan trọng nhằm giúp giai cấp tư sản định hình nền văn hoá và tôn giáo mới của riêng mình => Bước tiến lớn trong lịch sử văn minh Tây Âu.
- Văn hóa phục hưng là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng của giai cấp tư sản chống lại chế độ phong kiến (Ý nghĩa quan trọng nhất)
- Cổ vũ và mở đường cho nền văn hoá châu Âu phát triển cao hơn

=> Phong trào Phục Hưng đã đưa cả châu Âu thoát khỏi “đêm trường trung cổ”. Với những thành tựu nổi bật có sức ảnh hưởng lớn của nhân loại, đập tan rào cản về giai cấp, những tư tưởng giáo điều cũ kỹ, mở ra một chân trời mới cho sự phát triển của loài người.

Thành tựu

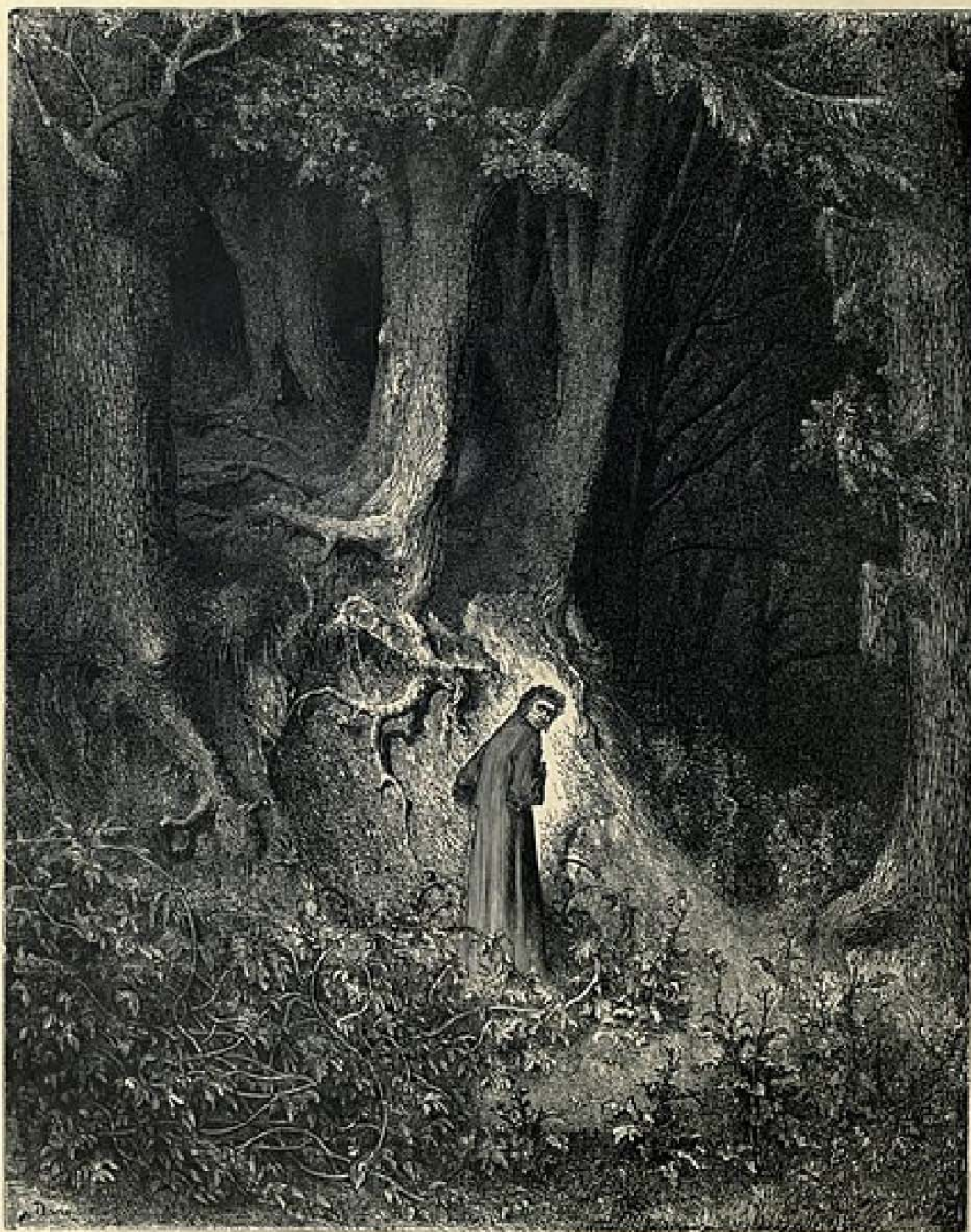


Trình độ học vấn nâng cao và phát minh in ấn đã giúp các tác phẩm văn học được lưu truyền rộng rãi. Văn học đa dạng với 3 thể loại: thơ, kịch, tiểu thuyết.

Thơ



Các tác phẩm với nội dung cổ vũ cho sự thống nhất của nước Ý ngày càng xuất hiện nhiều tiêu biểu ở thể loại này là Đantê với hai tác phẩm lớn là Thần khúc và Cuộc đời mới. Ngoài ra, còn có Petrarca đã phổ biến sonnette vào thơ và văn xuôi với các nội dung ca ngợi tình yêu, lý tưởng cao đẹp trong các tác phẩm của mình.



A. L.

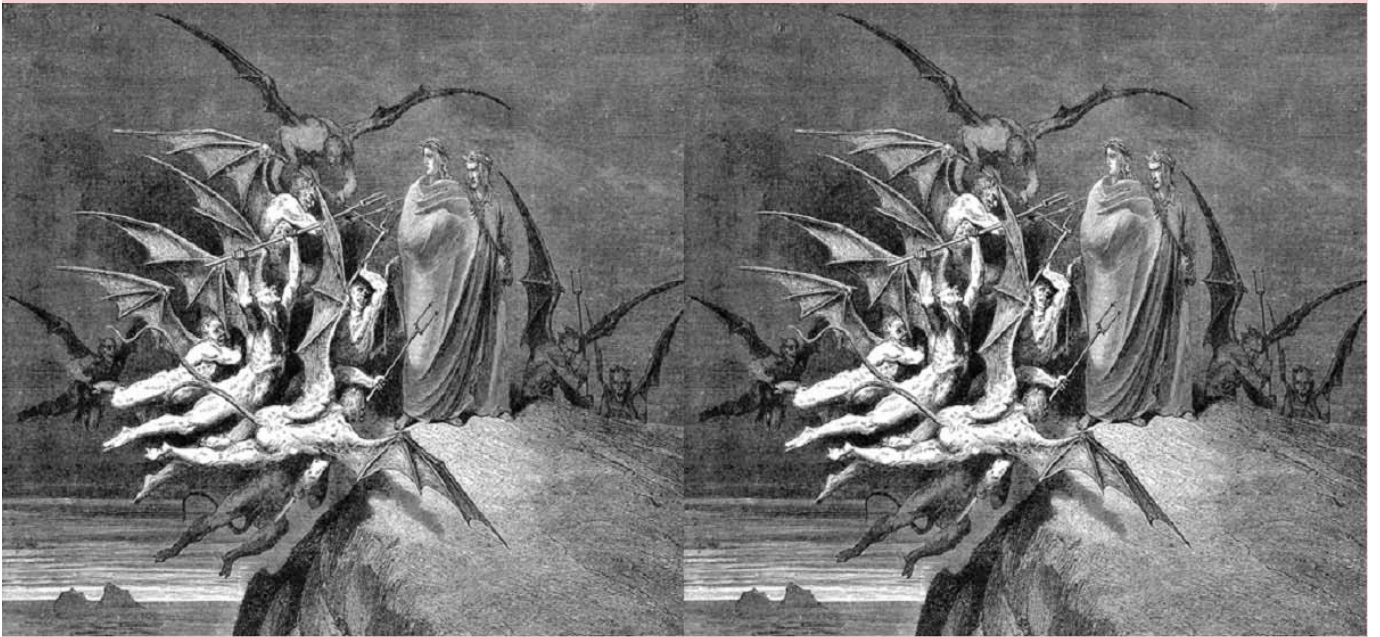
In the midway of this our mortal life,
I found me in a gloomy wood, astray.

Dante's Div. Com. I., lines 1, 2.

Tranh khắc gỗ của Gustave Doré mô tả một cảnh trong vở Thần khúc (1861–1868), khi Dante bị lạc tại Khổ 1 của phần Hỏa ngục.

Đến giữa đường trần tôi lạc lối
Sa chân vào rừng tối âm u
Nẻo chính đạo mịt mù đã mất

Ôi làm sao tả xiết thành lời
Giữa chơi vơi rừng sâu hoang dại
Nghĩ lại lòng còn hãi sợ thay



Tuy cay đắng muôn phần tưởng chết
Nhưng cũng xin thuật hết điều hay
Ở nơi ấy mắt trần tôi đã thấy

Vậy tại sao tôi lạc vào chốn đây
Có lẽ khi tôi chìm say giấc ngủ
Trong u mê chính đạo đã rời xa

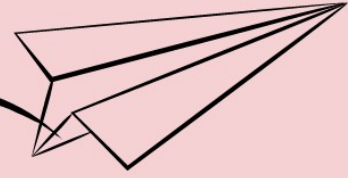
Tác giả

Dante sinh năm 1265 tại Firenze (Florence), miền trung nước Ý. Ở thời Dante trên bán đảo Ý, chưa có một quốc gia Ý thống nhất như ngày nay, trái lại có hàng chục tiểu vương quốc và công quốc thành phố tự trị. Ông du hành sang tận Trung Quốc, Chiêm Thành và lưu lại Bắc Kinh trong 17 năm.

Sơ lược tác phẩm

- Thần khúc (La divina commedia) được sáng tác trong thời gian Dante bị trục xuất khỏi quê hương Florence, từ khoảng năm 1308 đến khi ông mất năm 1321.
- Được viết bằng tiếng Ý gồm 100 khổ thơ với 14.226 câu thơ, được chia làm ba phần, mỗi phần bao gồm 33 khổ thơ.
- Ba phần của bộ Thần khúc gồm:
 - + Hỏa ngục (Inferno)
 - + Luyện ngục (Purgatorio)
 - + Thiên đường (Paradiso)

Tiểu thuyết



Boccaccio là một nhà văn Ý nổi tiếng với tập truyện Mười ngày, F. Rabole với tác phẩm trào phúng tiêu biểu là Cuộc đời không giá trị của Gargantua và Pantangruen, Carvantes với tác phẩm Chàng Đôn Kihôtê xứ Mantra,...

Mười ngày (tiếng Ý: Decameron)

- Tác phẩm này gồm 100 câu chuyện do 3 chàng kị sĩ trẻ và 7 cô gái kể cho nhau nghe để đỡ buồn trong 10 ngày về sống tại một ngôi nhà ở nông thôn để tránh nạn dịch hạch xảy ra ở Phirenxê năm 1348.
- Bằng lối văn châm biếm dí dỏm, các câu chuyện ấy hoặc là kể lại những truyện trong thần thoại và truyền thuyết, hoặc là những câu chuyện phương Đông, nhưng nhiều nhất là những câu chuyện khai thác trong xã hội đương thời, trong đó đề cập đến nhiều đối tượng như lái buôn, tu sĩ, giáo sĩ, quý tộc... "Mười ngày" của Boccaccio là một tác phẩm có tính chất vạch thời đại trong lịch sử văn học châu Âu.

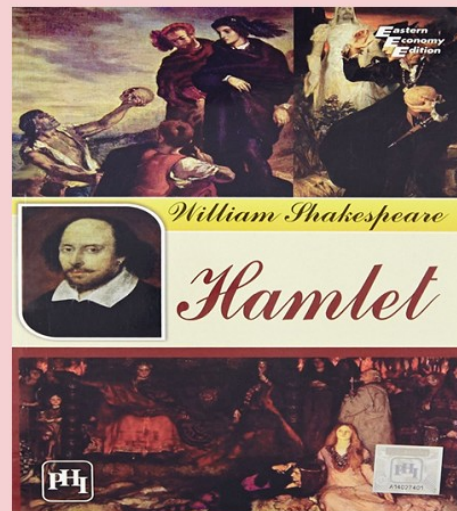


Kịch

Thể loại này phát triển rất mạnh mẽ đặc biệt là ở Anh với tác giả William Shakespeare có hơn 40 vở kịch như: Romeo và Juliet, Hamlet, Macbeth,...

Hamlet

William Shakespeare



Thông qua những tác phẩm kịch, Sêcxpia đã tái hiện thành công thực trạng của bộ mặt xã hội mà ông đã chứng kiến. Không chỉ là ở Đan Mạch (Hamlet) mà đặc biệt hơn là nước Anh trong bước giao thời chuyển đổi, ở đó chiến tranh chấm dứt, tình trạng phong kiến cát cứ, xé lẻ bị loại bỏ. Nước Anh đang chuyển mình mạnh mẽ để bước vào con đường phát triển Tư bản chủ nghĩa. Phẩm chất hiện thực nổi bật trong tác phẩm của ông dù có vay mượn đề tài từ quá khứ hay lấy cốt truyện từ các nhà văn nước ngoài. Nghệ thuật hiện thực chân chính bao giờ cũng hàm chứa trong nó thái độ đánh giá cuộc sống. Bằng tài năng nghệ thuật Sêcxpia đã xây dựng, lên tiếng ca ngợi con người, cổ vũ cho cuộc sống bình đẳng, thân ái, khẳng định lí tưởng sống tràn đầy phẩm chất nhân văn.

Thành tựu

Phát triển đồng đều ở 3 mảng:
hội họa, kiến trúc và điêu khắc.

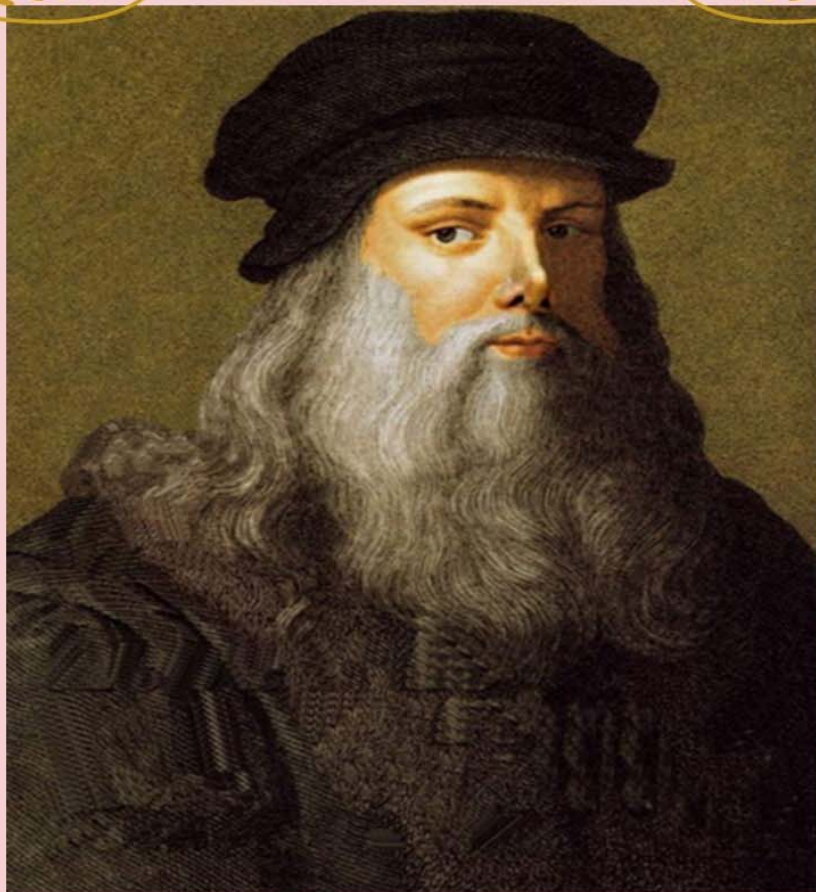


Hội họa & điêu khắc

Điểm khác biệt của mỹ thuật thời Phục Hưng là tính hiện thực cao, các tác giả thể hiện cá tính và nội tâm khác hẳn thời kỳ trước.



Bức tranh làm cho người xem cảm nhận được những ẩn ý sâu sắc trong thị giác mỗi người, đồng thời cũng đề cập đến một khía cạnh hoàn toàn mới của Kinh Thánh Tân Ước. (Chúa ngồi ở giữa, tay trái đặt ngửa giữa bàn (tay của trái tim), tay phải lập úp cùng lời Ngài vừa phán ra: "Trong số các con có kẻ sẽ phản bội Ta")



- Nhà danh họa khổng lồ người Ý của thời kỳ này là Lêôna đơ Vanhxi với các tác phẩm như Nàng Giôcôngđơ, Đức mẹ đồng trinh trong hang đá. Từ thế kỷ XV, ông đã có ý tưởng thay mái chèo của thuyền bằng cánh quạt đẩy nước, vẽ ra nguyên tắc hoạt động của máy bay, dù thoát hiểm,...
- Ông có một tác phẩm khác là “Bữa ăn tối cuối cùng”- (tiếng Ý: Il Cenacolo hay L'Ultima Cena)- Bữa ăn sau cùng Chúa Jesus chia sẻ với các môn đồ trước khi Ngài chết.

Danh họa và nhà điêu khắc Mikenlăngiơ (Michelangelo) ra đời ở Ý nổi tiếng với bức họa Sáng tạo thế giới vẽ trên trần nhà thờ Xixtin gồm có 343 nhân vật và Cuộc phán xét cuối cùng thì được vẽ trên tường nhà thờ Xixtin. Về điêu khắc ông để lại nhiều bức tượng như pho tượng David, Người nô lệ bị trói,...



Michelangelo di Lodovico Buonarroti Simoni (sinh ngày 6 tháng 3 năm 1475, mất ngày 18 tháng 2 năm 1564), thường được gọi là Michelangelo, là một họa sĩ, nhà điêu khắc, kiến trúc sư, nhà thơ và kỹ sư thời kỳ Phục hưng Ý. Sự uyên bác của ông trong các lĩnh vực đạt tới tầm mức khiến ông được coi là một người xứng đáng với danh hiệu nhân vật thời Phục hưng, cùng với Leonarda da Vinci, Raphael và Titian (Tiziano Vecelli)



Tác phẩm: Bức tượng Pieta nổi tiếng thế giới

- Trước năm 1498, Michelangelo làm việc tại Rome khi ông nhận được một hợp đồng từ Đức Hồng y Jean Bilhères de Lagrulas - đại sứ của Pháp tại tòa thánh Vatican.
- Đức Hồng y muốn tạo ra một bức tượng lớn mô tả hình ảnh Đức Trinh nữ Maria bế con mình vào lòng khi con Mẹ là Chúa Giêsu vừa được tháo ra khỏi thập tự giá trước khi được táng xác - Pieta.
- Kiệt tác cao 69 inch này được khắc từ một khối đá cẩm thạch.
- Theo nhận xét các học giả, bức tượng hoàn hảo về kỹ thuật, được lưu giữ tại Galleria dell'Accademia ở Florence, và đây được xem là một biểu tượng nổi tiếng thế giới cho thành phố này.
- Bên cạnh đó, những thành tựu của phong trào văn hóa Phục Hưng về nghệ thuật còn có sự đóng góp của những nghệ sĩ khác như Giô tô (Giotto), Bô-ti-xê-li (Botticelli),...

Kiến trúc

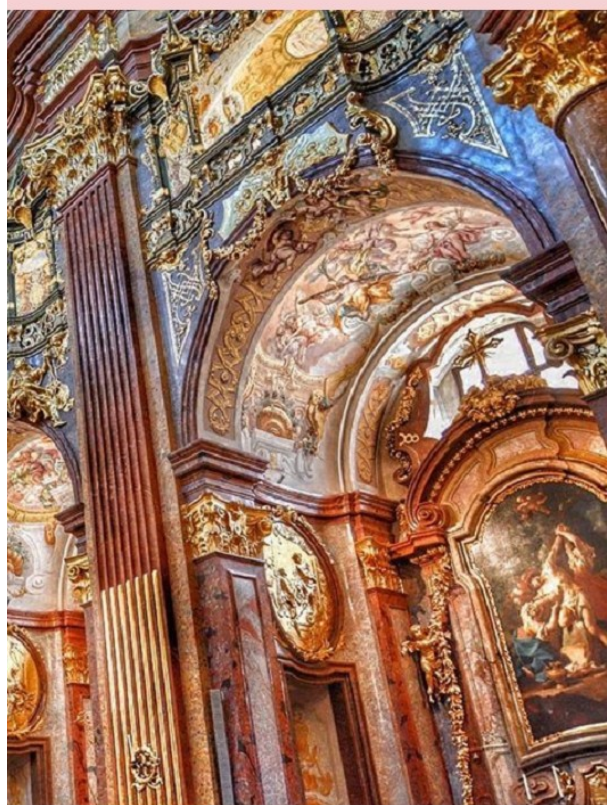


Kiến trúc ở giai đoạn này phản ánh sự phục hồi cổ điển. Các công trình kiến trúc tiêu biểu là: Lâu đài Chambord ở Pháp, lâu đài Azay le Rideau, bảo tàng Louvre, nóc vòm nhà thờ thánh Peter, nhà thờ thánh Phêrô ở Vantican,...



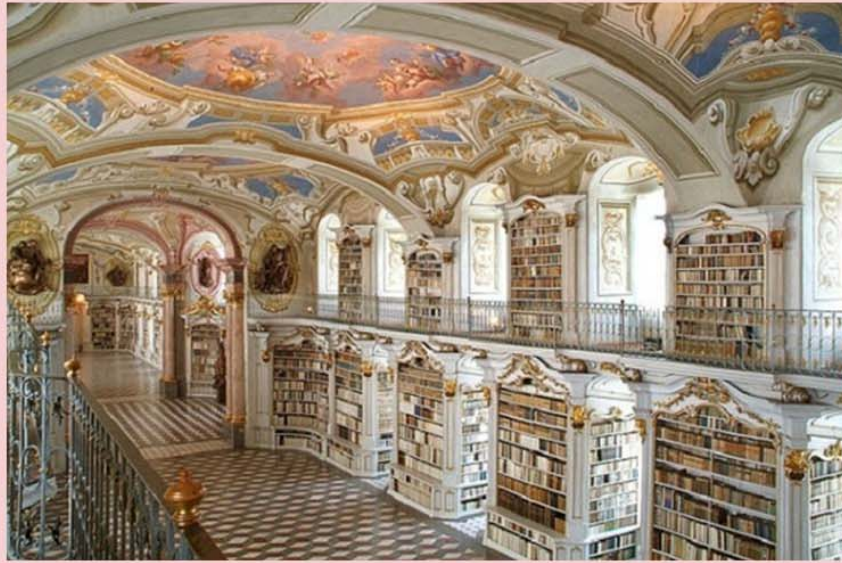
Kiến trúc

Kiến trúc thời Phục Hưng mang đậm nét tôn giáo, đặc biệt là đạo Thiên chúa. Những hiểu biết về giá trị con người, tôn vinh vai trò và vị trí của con người được khám phá và phát triển mạnh trong thời gian này. Con người được coi như bản sao của hình ảnh của thánh thần.



Bắt đầu từ thế kỉ 15 xuất hiện những tham vọng về khả năng phát triển, sự sáng tạo hài hòa và duy lí của con người, để ganh đua với quyền năng của thánh thần, bắt đầu với sự khám phá về luật phối cảnh thẳng của Filippo Brunelleschi, Leone Battista Alberti. Sau đó là sự nở rộ của những tài năng khác như Leonardo da Vinci, Raphael và đặc biệt là Michelangelo.

Đặc điểm kiến trúc



Trào lưu kiến trúc Phục hưng được khởi đầu bằng việc tẩy chay phong cách kiến trúc Gothic và phục hưng lại di sản kiến trúc La Mã cổ đại. Bố cục công trình rõ ràng, khúc triết, dựa trên các hệ thức cột cổ điển, tuân thủ nguyên tắc “cổ điển” là “chuẩn mực”, nó tái hiện một cách khoa học các giá trị chuẩn mực của nghệ thuật tạo hình cổ đại.



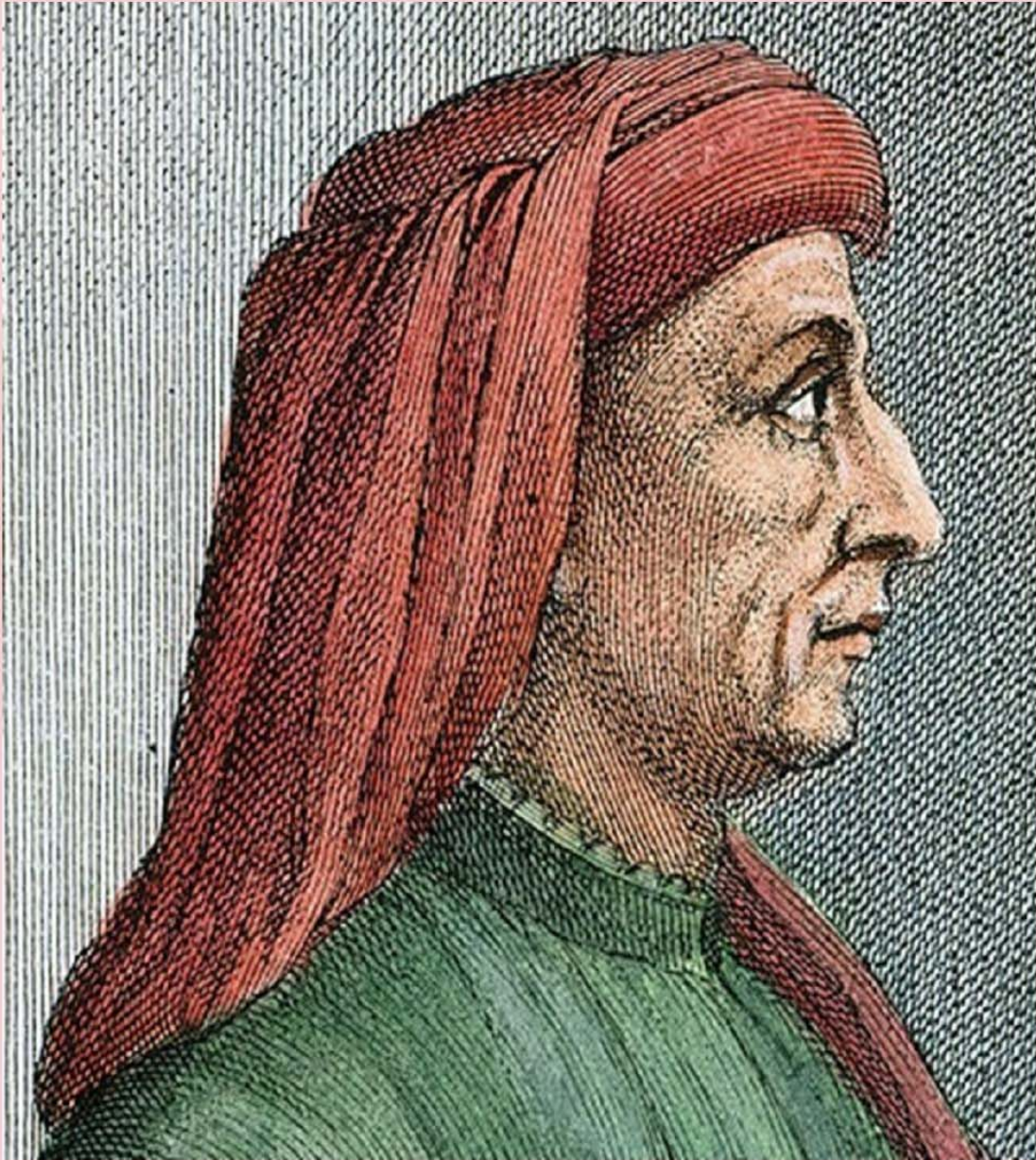


Hệ thống tỷ lệ và các giá trị kiến trúc La Mã cổ đã có ảnh hưởng sâu rộng đến kiến trúc thời kỳ Phục Hưng. Như một “mốt thời thượng mới” được lan truyền, các kiến trúc sư “hành hương” tới Roma, tới các thành phố khác ở Italia và các nơi khác ở châu Âu có vết tích của kiến trúc La Mã cổ đại để nghiên cứu và học tập. Tuy nhiên, hơn 1000 năm đã trôi qua, cuộc sống đã có nhiều thay đổi, các kiến trúc sư Phục hưng đã không sao chép nguyên xi các kiến trúc La Mã cổ đại mà chỉ sử dụng một số luật lệ của Vitruvius đã đề ra và quan tâm nhiều đến yêu cầu của thời đại mới. Chính vì thế, các kiến trúc sư Phục hưng vẫn tạo được cá tính riêng của mình.

Một số kiến trúc sư nổi tiếng

1

Kiến trúc sư Brunelleschi



Filippo Brunelleschi (1377-1446) được biết đến rộng rãi như là kiến trúc sư theo trường phái Phục hưng đầu tiên.

Tuy được đào tạo để trở thành thợ kim hoàn ở thành phố quê hương ông — Florence, nhưng Brunelleschi đã sớm nhận thấy được niềm yêu thích của mình đối với kiến trúc, sau đó ông đến Rome để tìm hiểu về các công trình kiến trúc cổ xưa. Ông cũng chính là người đã hoàn thành mái vòm của Nhà thờ Florence Cathedral (Santa Maria del Fiore, hay cũng được biết đến là Duomo). Ông sử dụng các hệ thống thức cột cổ điển như Doric, Ionic và Corinthian một cách nhất quán và phù hợp. Mặc dù cấu trúc công trình Brunelleschi có vẻ đơn giản, nhưng có hệ thống nền móng cân đối. Brunelleschi thường bắt đầu với một đơn vị đo lường, tỷ lệ và lặp lại xuyên suốt cả công trình để tạo nên sự hài hòa độc đáo, ví dụ như công trình Ospedale degli Innocenti (Florence, 1419). Công trình này được tính toán và áp dụng mô đun hình lập phương, xác định được độ cao và khoảng cách giữa các cột và chiều sâu của mỗi gian.



Nhà thờ chính tòa Florence



Vương cung thánh đường Basilica Di San Pietro

- Về nguyên tắc, Brunelleschi được thuê để xây dựng mái vòm của nhà thờ, nhưng sau một năm, ông được yêu cầu thiết kế lại và xây dựng toàn bộ nhà thờ. Trong thiết kế của mình, ông đã sử dụng kỹ thuật phối cảnh tuyến tính cũng như các cột thẳng, tính toán, rất đặc trưng cho phong cách của ông.
- Khi Brunelleschi chết trước khi ông có thể hoàn thành công việc, một sinh viên được giao nhiệm vụ tiếp tục hoàn thành nó vào năm 1428. Ngoại hình của nó giống với Vương cung thánh đường, một công trình cũng được hoàn thành bởi những người khác vào năm 1444.



2 Kiến trúc sư Leon Battista Alberti

Leon Battista Alberti (1404-1472) làm việc như một kiến trúc sư kể từ năm 1450, chủ yếu ở Florence, Rimini và Mantua. Ngoài vai trò là một người nghiên cứu khoa học nhân văn, Alberti còn là một kiến trúc sư, nhà soạn nhạc và nhà lý luận hội họa.



Ông có nhiều luận thuyết, bao gồm Della Pittura (về lĩnh vực hội họa), De Sculptura (về lĩnh vực điêu khắc) và De re Aedificatptia (về lĩnh vực kiến trúc). Luận thuyết đầu tiên, Della Pittura, là một cuốn sách cơ bản, giải thích các nguyên tắc về luật phối cảnh xa gần — qui luật này lần đầu được phát triển bởi Brunelleschi. Alberti đồng ý với sự tôn kính của Brunelleschi đối với kiến trúc La Mã, và được truyền cảm hứng bởi kiến trúc sư Vitruvius, nhà lý luận kiến trúc La Mã duy nhất mà các bản ghi chép được bảo tồn.

- Một trong những công trình thử thách nhất của ông là thiết kế mặt tiền của Vương cung thánh đường Santa María de Novella. Thách thức của công việc chủ yếu ở dạng xây dựng: tầng dưới của nơi này có ba cửa và sáu hốc đá bằng đá cẩm thạch nhiều màu; Ngoài ra, anh ấy đã có một mắt bán trên đầu.
- Battista Alberti đã kết hợp một thiết kế cổ điển xung quanh cấu trúc của portico và bao gồm các tỷ lệ với các tác phẩm của phi công, giác mạc và một bàn đạp. Công việc của Alberti đặc biệt là tiết kiệm hình thức trực quan các cấp độ của con tàu trung tâm và các hành lang bên, ở cấp độ thấp hơn.



Vương cung thánh đường Santa María Novella



Vương cung thánh đường Thánh Andrew

- Được coi là công trình quan trọng nhất của Battista Alberti, công trình của Vương cung thánh đường San Andrés, nằm ở Mantua, bắt đầu vào năm 1471 (một năm trước khi kiến trúc sư qua đời). Việc sử dụng một vòm khải hoàn (cả ở mặt tiền và bên trong của nó) đã gây ảnh hưởng lớn đến các công trình khác với thời gian trôi qua.
- Công việc của kiến trúc sư tập trung vào thiết kế, vì vậy ông đã để lại giai đoạn xây dựng và giám sát trong tay các nhà xây dựng kỳ cựu.



Kiến trúc sư Andrea Palladio



Andrea Palladio (1508- 1580) là kiến trúc sư nổi tiếng của Cộng hòa Venezia (Venetian Republic), với luận thuyết có tầm ảnh hưởng I Quattro libri dell'architettura (4 tập sách về kiến trúc, 1570, 41.100.126.19).



Kiến trúc sư Andrea Palladio

Do nhu cầu xây dựng biệt thự vào thế kỉ 16, Palladio đã tập trung chuyên môn hóa thiết kế kiến trúc nhà ở, mặc dù ông cũng đã thiết kế 2 nhà thờ tuyệt đẹp và ấn tượng San Giorgio Maggiore (1565) và Il Redentore (1576) ở Venice. Các biệt thự của Palladio thường được quy hoạch tập trung, thiết kế theo phong cách biệt thự đồng quê La Mã. Hai công trình tiêu biểu của Andrea Palladio bao gồm biệt thự Emo (Treviso, 1559) được xây dựng cho giai cấp công nhân và biệt thự Rotonda (Vicenza, 1566-70) là nơi ở của giai cấp quý tộc. Cả hai công trình đều dựa trên các ý tưởng kinh điển về cấu trúc cân đối, sự đối xứng qua trục, sự nhất quán và rõ ràng. Các thiết kế của Palladio đề cao tính đơn giản được sao chép cho các công trình ở vùng nông thôn Anh, và sau đó là ở các vùng thuộc địa phía Nam của Mỹ.

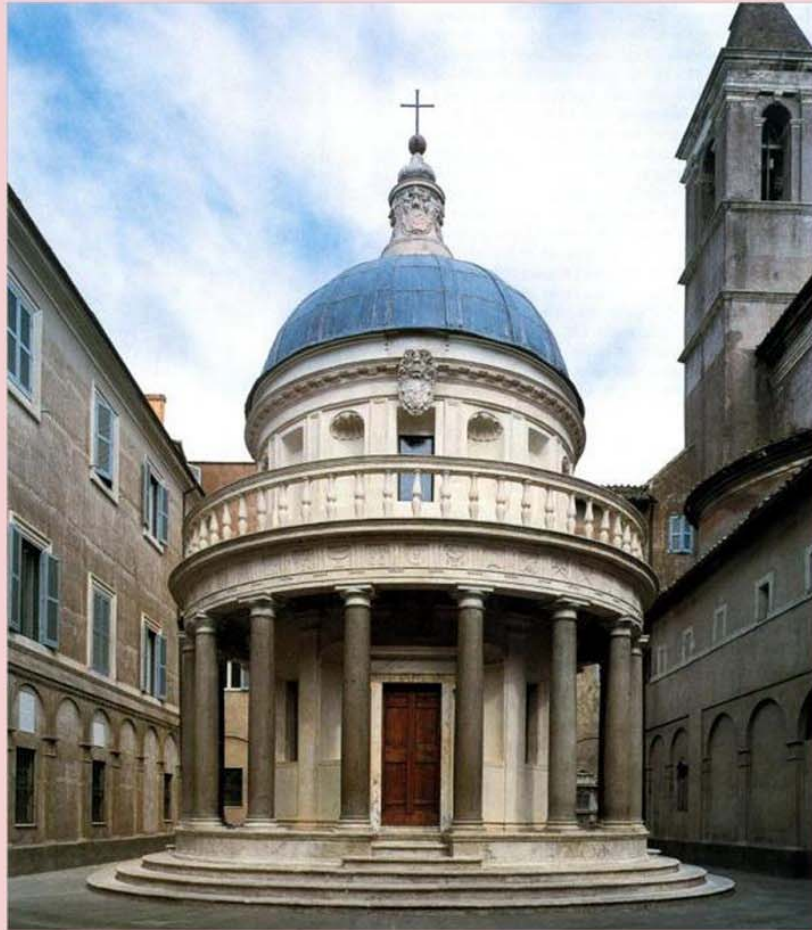


Danoto Bramante (1444-1514) đã là người đặt nền móng cơ sở đầu tiên cho việc xây dựng Nhà thờ Saint Pierre phương án xây dựng nhà thờ này của ông được giải thưởng năm 1505, vào lúc tài năng của ông nở rộ. Bramante chính là người chủ trương kiến trúc phải là không gian ba chiều chứ không phải hai chiều, ông chú ý đến hình khối chứ không phải mặt phẳng.



4 Kiến trúc sư Danoto Bramante

Ở Milano ông đã làm bạn với Leonardo da Vinci, một người rất coi trọng hình khối. Chính Bramante là người đã định hình một phong cách Phục hưng chính thống ở Roma, giúp Giáo hoàng thể hiện được đường lối phát triển mạnh mẽ của ông ta dưới chiêu bài: “Urbiet Orbi” (thống trị La Mã và thống trị Thế giới). Bramante mang hoài bão lớn xây dựng một tấm bia kỷ niệm cho một thời đại, ông thiết kế mặt bằng kiểu tập trung, bảo đảm cho nội thất sáng sủa, hài hòa, không có sắc thái thần bí. Phong cách của Bramante đã được định hình qua tác phẩm Tempietto ở Montorio và một số công trình như các sân lớn tòa Thánh Vatican; sân Saint Damat và sân Belvedere.



Tempetto ở sân Pietro in Montorio

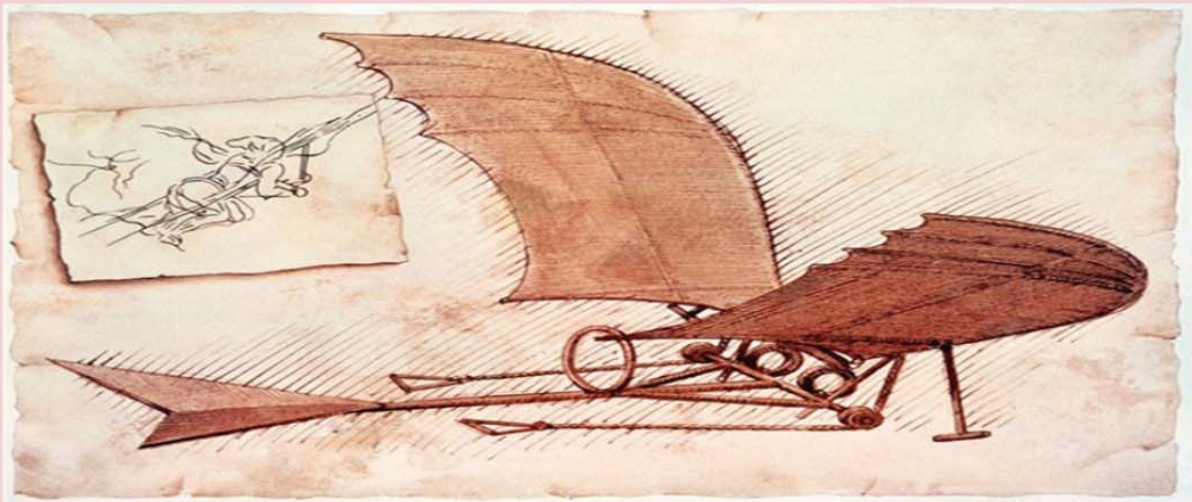
- Đây là rotunda nhỏ hình tròn, được xây dựng nơi bị đóng đinh Apostol Petr, được coi là một trong những sáng tạo tốt nhất mà được tạo ra trong thời kỳ Phục Hưng kiến trúc sư Italia.
- Tempetto rất hài hòa và, người ta có thể nói, là lý tưởng từ quan điểm của các hình thức kiến trúc. Thật không may, vì sự chật hẹp của sân của bức ảnh tu viện Dominica nhà nguyện trong quan điểm đúng là khó khăn, vì vậy không có hình ảnh không truyền đạt vẻ đẹp của nó.

Thành tựu



- Thời đại Văn hóa Phục hưng, các ngành khoa học tự nhiên và triết học cũng có những thành tựu to lớn, trong đó đặc biệt quan trọng là về thiên văn học. Nổi tiếng như:
- Nhà thiên văn học người Đức là Kepler (1571-1630) đã phát minh ra ba qui luật quan trọng về sự vận hành của các hành tinh xung quanh Mặt trời. Ông đã chứng minh rằng quỹ đạo chuyển động của các hành tinh không phải là hình tròn mà là hình elíp, càng đến gần Mặt trời, vận tốc chuyển động càng tăng lên và càng xa Mặt trời thì vận tốc chuyển động càng chậm lại.

Ngoài ra, những thành tựu kỹ thuật thời Phục hưng cũng có những phát minh rất to lớn như: ấn loát, in chữ nổi, sản xuất súng, hỏa pháo, những dụng cụ đi biển mới; cải tiến bánh xe nước; xây dựng lò cao nấu quặng...Tiểu biểu như:



“ornithopter”, một đôi cánh vỗ dựa theo nguyên lý của chim và dơi, với sải cánh dài tới 10 mét



sản xuất súng





Phong trào Văn hóa Phục Hưng

